



**VIETNAMESE A1 – STANDARD LEVEL – PAPER 2  
VIETNAMIEN A1 – NIVEAU MOYEN – ÉPREUVE 2  
VIETNAMITA A1 – NIVEL MEDIO – PRUEBA 2**

Friday 23 May 2003 (afternoon)  
Vendredi 23 mai 2003 (après-midi)  
Viernes 23 de mayo de 2003 (tarde)

1 hour 30 minutes / 1 heure 30 minutes / 1 hora 30 minutos

---

**INSTRUCTIONS TO CANDIDATES**

- Do not turn over this page until instructed to do so.
- Answer one essay question only. You must base your answer on at least two of the Part 3 works you have studied. You may include in your answer a discussion of a Part 2 work of the same genre if relevant. Answers which are not based on a discussion of at least two Part 3 works, will not score high marks.

**INSTRUCTIONS DESTINÉES AUX CANDIDATS**

- Ne pas tourner la page avant d'y être autorisé.
- Traiter un seul sujet de composition. Vous devez baser votre réponse sur au moins deux des œuvres de la 3<sup>e</sup> partie que vous avez étudiées. Le cas échéant, vous pouvez inclure dans votre réponse une discussion sur une œuvre du même genre littéraire étudiée dans la 2<sup>e</sup> partie du programme. Les réponses qui ne sont pas basées sur au moins deux des œuvres de la 3<sup>e</sup> partie n'obtiendront pas une note élevée.

**INSTRUCCIONES PARA LOS ALUMNOS**

- No vuelva esta página hasta que se lo autoricen.
- Elija un tema de redacción. Su respuesta deberá basarse en al menos dos de las obras estudiadas en la Parte 3. Se podrán hacer comentarios sobre una obra de la Parte 2 del mismo género, si fuera necesario. Las respuestas que no incluyan una discusión sobre al menos dos obras de la Parte 3 no recibirán notas altas.

Hãy viết một bài luận văn về **một trong những** đề tài sau đây. Anh/chị phải dựa vào ít nhất hai trong số các tác phẩm đã học ở phần 3. Anh/chị có thể cho vào trong bài viết của mình một phần thảo luận của tác phẩm ở phần 2 cùng một văn bản nếu thấy thích hợp. Những phần trả lời **không** dựa trên một phần thảo luận của hai tác phẩm ở phần 3, sẽ **không** được điểm cao.

1. “Nhà văn cố gắng thuyết phục đọc giả bằng cách làm cho đọc giả không những thấy một sự thật mà còn tạo thành một quan điểm đặc biệt nào đó.”  
Dựa vào ít nhất trong hai tác phẩm đã học ở phần 3. Hãy so sánh các phương cách mà nhà văn đã dùng để thuyết phục anh/chị đối với những quan điểm đặc biệt về các vấn đề mà họ trình bày.
2. “Sự hiểu biết về hoàn cảnh cá nhân hay môi trường văn hóa của một nhà văn có thể vừa có lợi và bất lợi cho nỗ lực của chúng ta hiểu tác phẩm của họ.”  
Hãy so sánh tác phẩm các nhà văn về lời nói này, tham chiếu vào ít nhất trong hai tác phẩm đã học ở phần 3.
3. Người ta thường cho rằng tác phẩm văn chương thường có ý nghĩa bê mặt cũng như chiều sâu của nó. Tham chiếu ít nhất hai tác phẩm đã học ở phần 3, hãy xem xét sự可信 của lời nói này. Hãy so sánh các phương cách mà các nhà văn đưa ra cách trình bày ý nghĩa khác nhau trong tác phẩm.
4. Các nhà văn đã dùng những khuôn mẫu (như là biểu tượng, hình ảnh, âm thanh, cấu trúc) như là một kỹ thuật văn chương trong tác phẩm của họ để làm gì và với hiệu quả gì? Anh/chị trả lời phải dựa trên sự so sánh ít nhất hai tác phẩm đã học ở phần 3.
5. “Những tác phẩm mà chúng ta thấy hấp dẫn là những tác phẩm đã thành công trong việc nhận ra những xung đột có tính luân lý, tinh thần và triết lý nhằm cá tính hóa điều kiện con người trong những phương cách mới.”

Hãy so sánh ít nhất hai tác phẩm đã học ở phần 3 về lời nói này, hãy nêu lên những điểm chính trong mỗi trường hợp những xung đột đặc biệt đã được ghi nhận và như thế nào?